Nhận diện và phản bác các thủ đoạn lợi dụng tôn giáo chống phá Việt Nam từ bên ngoài và sự thật không thể phủ nhận

Identifying and countering the tactics of exploiting religion to undermine Vietnam from abroad and the undeniable truth

TS. NGUYỄN CÔNG TRÍ
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Email: congtri.tongiao@gmail.com

TS. VŨ MINH THÀNH
Học viện Báo chí và Tuyên truyền
Email: thanhminh.ajc@gmail.com

Ngày nhận bài: 26/6/2026 Ngày phản biện: 21/7/2026 Ngày chấp nhận đăng: 20/9/2026
Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị

Tóm tắt: *Trải qua 40 năm sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến nhiệm vụ hoàn thiện chính sách tôn giáo đáp ứng nhu cầu đức tin của người dân trên tinh thần bảo đảm quyền tự do tôn giáo, coi đó là bộ phận quan trọng của quyền con người. Tuy nhiên, các cá nhân, tổ chức cực đoan, thù địch, thiếu thiện chí nói chung, ở bên ngoài nói riêng luôn dùng mọi thủ đoạn xuyên tạc sự thật đó. Hoạt động của các cá nhân, tổ chức bên ngoài lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước ta hiện nay có tần xuất ngày càng tăng, thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp.*
Từ khoá: *tôn giáo; thủ đoạn; xuyên tạc; chính sách; Đảng; Nhà nước.*

Abstract: *Over the 40 years of the country's comprehensive Doi Moi (Renewal) process, the Party and the State have consistently paid attention to improving religious policies to meet people's spiritual and religious needs while ensuring the right to freedom of religion, which is regarded as an important component of human rights. However, extremist, hostile, and generally ill-intentioned individuals and organizations, particularly those based abroad, have continuously employed various tactics to distort these facts. The activities of foreign individuals and organizations exploiting religion to undermine the Party and the State have become increasingly frequent, while their tactics have grown more sophisticated and complex.*
Keywords: *religion; tactics; distortion; policies; Party; State.*

1. Đặt vấn đề

Hoạt động lợi dụng tôn giáo của các cá nhân, tổ chức cực đoan, thù địch ở bên ngoài là một phần trong chiến lược "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Bối cảnh toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay là điều kiện thuận lợi để các thế lực thù địch thực hiện âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước Việt Nam với thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp. Trong bối cảnh đó, công tác phòng, chống hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá từ bên ngoài đòi hỏi phải huy động sức mạnh của nhiều lực lượng nhằm từng bước vô hiệu hoá hoạt động của các thế lực thù địch, đồng thời nâng cao tính hiệu quả và sự lan toả sâu rộng thực tế bức tranh tôn giáo ở Việt Nam đối với cộng đồng quốc tế.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu lý luận và phân tích chính trị - xã hội một cách

toàn diện, cốt lõi là phương pháp lịch sử - logic kết hợp với phương pháp phân tích - tổng hợp. Về mặt lịch sử, bài viết đặt vấn đề trong tiến trình 40 năm đổi mới để làm rõ tính nhất quán trong quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Phương pháp phân tích - tổng hợp và so sánh - đối chiếu được sử dụng để phân tích thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân ở bên ngoài cũng như thành tựu của Việt Nam trong bảo đảm quyền tự do tôn giáo để phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Qua đó, khẳng định giá trị của việc bảo đảm quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam, đồng thời, đưa ra định hướng trong công tác đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam phù hợp với bối cảnh hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Nhận diện thủ đoạn lợi dụng tôn giáo chống phá Việt Nam từ bên ngoài

Hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước là một trong những thủ đoạn của các thế lực thù địch trong và ngoài nước sử dụng để thực hiện âm mưu "diễn biến hoà bình" đối với Việt Nam. Trong đó, hoạt động của các thế lực ở bên ngoài được coi là cơ bản và tác động rất lớn đến các đối tượng chống phá ở trong nước. Không những thế, thủ đoạn của các cá nhân, tổ chức ở bên ngoài ảnh hưởng không nhỏ tới hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế, làm méo mó những thành tựu của đất nước qua 40 năm đổi mới, nhất là trên lĩnh vực nhân quyền nói chung và quyền tự do tôn giáo nói riêng.

Hoạt động lợi dụng tôn giáo chống phá Việt Nam từ bên ngoài rất đa dạng. Đối tượng lợi dụng có sự thay đổi tuỳ từng thời kỳ lịch sử. Hiện nay, đối tượng này có thể chia ra làm các nhóm chính: *Nhóm 1:* Các tổ chức được lập ra bởi các chính phủ phương Tây với mục đích là theo dõi vấn đề nhân quyền quốc tế (trong đó có quyền tự do tôn giáo), điển hình như: "Ủy ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ - USCIRF"; một số tổ chức phi chính phủ (NGOs) liên quan đến tôn giáo, nhân quyền quốc tế (theo dõi nhân quyền, Ủy ban bảo vệ nhà báo, Ân xá quốc tế, phóng viên không biên giới, Freedom House, Open Doors…); *Nhóm 2*: Các tổ chức được lập ra bởi thành phần người Việt lưu vong ở nước ngoài, có tư tưởng bất mãn, chống đối Đảng, Nhà nước như: Đảng Việt Tân; "Tổ chức cứu người vượt biển" (BPSOS); Ủy ban bảo vệ lao động Việt Nam; Ủy ban Quốc tế tự do tôn giáo cho Việt Nam; Liên minh bài trừ nô lệ mới ở châu Á - CAMSA; Khối 8406; Phong trào yểm trợ tự do tôn giáo Việt Nam; Quỹ người Thượng - MFI; Nhân quyền người Thượng - MHRO; Cộng đồng người M'Nông; Tin lành Đề-ga; Trung tâm Gia đình Việt Nam…; *Nhóm 3:* Tín đồ, chức sắc, nhà tu hành người Việt sinh sống ở nước ngoài, đang hoạt động trong một số tổ chức tôn giáo chưa được công nhận ở Việt Nam. Điển hình như nhóm Phật giáo Hoà Hảo thuần tuý, một số nhóm thuộc Cao Đài hải ngoại, Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất…

Hoạt động lợi dụng tôn giáo để xuyên tạc tình hình tôn giáo nói chung, quyền tự do tôn giáo nói riêng ở Việt Nam của các tổ chức, cá nhân bên ngoài những thập niên gần đây với tần xuất ngày càng tăng. Đặc biệt, các đối tượng này triệt để tận dụng các mối quan hệ quốc tế, mạng xã hội để thực hiện âm mưu của mình nên tính lan toả nhanh, mức độ tác động sâu rộng đến các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước. Hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá Việt Nam của các tổ chức, cá nhân ở bên ngoài xoay quanh các thủ đoạn sau:

Thứ nhất, các tổ chức quốc tế thông qua những kênh khác nhau để thu thập thông tin về tình hình tôn giáo ở trong nước.

Mục đích của hoạt động này là có các thông tin để cung cấp cho Quốc hội thông qua các nghị quyết, dự luật về nhân quyền, tôn giáo nhằm tạo hành lang pháp lý chống Việt Nam; gây sức ép nội bộ, kêu gọi Chính phủ can thiệp, đưa yêu cầu cải thiện nhân quyền, quyền tự do tôn giáo, coi đó là "điều kiện" trong hợp tác, phát triển quan hệ song phương, đa phương với Việt Nam.

Điển hình là hoạt động của tổ chức "Ủy ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ - USCIRF" (Tổ chức này được thành lập năm 1998 khi Mỹ công bố "Đạo luật tự do tôn giáo - IRFA", nhiệm vụ của tổ chức này giám sát quyền tự do tôn giáo trên toàn thế giới và đưa ra các khuyến nghị chính sách cho Tổng thống, Ngoại trưởng và Quốc hội Hoa Kỳ). Thời gian gần đây, tổ chức này thường xuyên đưa ra các "Báo cáo thường niên về tự do tôn giáo toàn cầu", trong đó có những thông tin thiếu khách quan về tình hình thực hiện quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam. Tính từ tháng 10/2025 đến nay, "Ủy ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ - USCIRF", các tổ chức nhân quyền quốc tế công bố các báo cáo

thường niên, cùng hàng chục thông cáo báo chí; tổ chức các diễn đàn, hội nghị, phiên điều trần, tổ chức nhiều cuộc họp đánh giá tình hình tự tôn giáo trên thế giới (trong đó có Việt Nam) với mục tiêu tập hợp thông tin, tài liệu về các vụ việc, sự kiện phức tạp trong nước và vu cáo: Việt Nam vi phạm nghiêm trọng luật pháp quốc tế, gia tăng đàn áp dân tộc, tôn giáo trong nước và xuyên quốc gia, nhất là đối với người Mông và người Thượng theo đạo Tin lành, người Khmer theo Phật giáo Nam Tông; phản đối phán quyết của Tòa án liên quan đến việc xét xử các đối tượng tín đồ, chức sắc cực đoan; vận động Bộ Ngoại giao Mỹ đưa Việt Nam vào "Danh sách các nước cần quan tâm đặc biệt về tự do tôn giáo - CPC" và áp dụng chế tài trừng phạt đối với Việt Nam…

Ngoài ra, số nghị sỹ cực đoan trong Quốc hội Mỹ, phương Tây cũng tích cực thúc đẩy, đệ trình các dự luật liên quan đến Việt Nam như: "Dự luật nhân quyền cho Việt Nam" năm 2025 (H.R.3122), "Dự luật cấm vận các thủ phạm có hành vi đàn áp tôn giáo". Vận động chính quyền các nước (Mỹ, Anh, Úc, EU…) đưa nội dung nhân quyền, dân tộc, tôn giáo trong đàm phán thương mại, mặc cả lợi ích với Việt Nam.

Thứ hai, các tổ chức quốc tế đứng ra nhận bảo trợ, vận động trả tự do đối với số đối tượng đang chấp hành án phạt tù.

Thông qua dự án "bảo vệ tự do cho tù nhân tôn giáo - DFP" các tổ chức này vận động chính quyền Mỹ tái viện trợ, bảo trợ cho các tổ chức "xã hội dân sự" hoạt động trong lĩnh vực tôn giáo và nạn nhân bị đàn áp tôn giáo; thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung cái gọi là "danh sách nạn nhân đàn áp tôn giáo của Việt Nam" để theo dõi, giám sát và can thiệp yêu cầu Việt Nam trả tự do cho số đối tượng trên. Hiện nay, tổ chức USCIRF đã đưa 94 đối tượng người Việt vào danh sách. Riêng trong năm 2025, USCIRF đã bổ sung vào danh sách 04 đối tượng: Lê Thanh Nhất Nguyên, Nguyễn Hoàng Nam, Thạch Chanh Đa Ra, Y Quynh Bdap. Ngoài ra, một số tổ chức quốc tế khác, chuyên gia nhân quyền thuộc tổ chức Liên Hiệp quốc triển khai các chiến dịch đấu tranh đòi tự do cho số "tù nhân tôn giáo"; các tổ chức và cá nhân này gửi các văn bản yêu cầu Việt Nam hủy bỏ các bản án, trả tự do vô điều kiện hoặc cải thiện chế độ giam giữ, bảo đảm các quyền lợi cơ bản cho số đối tượng này.

Thứ ba, các tổ chức quốc tế đứng ra hậu thuẫn hoạt động của cá nhân, tổ chức phản động người Việt lưu vong ở nước ngoài.

Để thực hiện âm mưu này, từ tháng 11/2025 đến nay, USCIRF, số nghị sỹ Mỹ thiếu thiện chí với Việt Nam đã tổ chức hơn hàng chục buổi tiếp xúc, làm việc với số cá nhân, nhóm, tổ chức phản động người Việt lưu vong tại Mỹ như: "Ủy ban cứu người vượt biển - BPSOS", "Người Thượng vì công lý - MSFJ"… nhằm thu thập thông tin, tài liệu về vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến tranh chấp đất đai, khiếu kiện trong đồng bào tôn giáo ở trong nước để phục vụ xây dựng các báo cáo về tình hình tôn giáo, làm cơ sở chất vấn Việt Nam trong các hội nghị quốc tế.

Thứ tư, các tổ chức phản động người Việt lưu vong đẩy mạnh hoạt động bịa đặt, xuyên tạc về tình hình tôn giáo nói chung, quyền tự do tôn giáo nói riêng ở Việt Nam trên không gian mạng.

Đứng đầu các tổ chức này là Nguyễn Đình Thắng, Ngô Thị Hiền… với sự tham gia của gần hàng chục đối tượng người dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo cực đoan, thân nhân đối tượng bị bắt, các thành phần "tị nạn" tại Mỹ, Thái Lan… triển khai thành lập các trang web, mạng xã hội như: https://www.viettan.org, facebook.com/viettan; youtube.com/viettan của tổ chức đảng Việt Tân; baotiengdan.com; "tổ chức cứu người vượt biển" (BPSOS); "Quỹ người Thượng" (MFI); "Nhân quyền người Thượng" (MHRO); "Hội đồng liên kết quốc nội - ngoại"… nhằm xuyên tạc tình hình trong nước, trong đó có vấn đề tôn giáo. Các đối tượng này đứng ra thành lập các "phái đoàn" dưới danh nghĩa "đại diện các tổ chức tôn giáo độc lập tại Việt Nam" làm "nhân chứng sống" chống phá Việt Nam tại các diễn đàn, hội nghị quốc tế, các phiên họp mở trong Quốc hội Mỹ và trong các buổi tiếp xúc số nghị sỹ Mỹ cực đoan.

Cùng với các hoạt động trên, dưới sự bảo trợ của các cá nhân, tổ chức quốc tế cực đoan, những đối tượng này đã triển khai các chiến dịch khảo sát, thu thập thông tin, tài liệu để soạn thảo "hồ sơ", "bản kiến nghị", "thỉnh nguyện thư" gửi cơ quan chức năng Mỹ, phương Tây, Liên Hiệp quốc làm cơ sở gây sức ép yêu cầu Việt Nam "cải thiện tình hình nhân quyền, tự do tôn giáo trong nước", "trả tự do cho số đối tượng bị bắt giữ, xét xử"…

Thứ năm, các đối tượng cực đoan, lưu vong ở nước ngoài tăng cường củng cố lực lượng, liên kết,

thành lập "liên minh" chống phá Việt Nam về dân tộc, tôn giáo.

Để thực hiện âm mưu này, các đối tượng đứng ra tập hợp lực lượng, kêu gọi ủng hộ kinh phí triển khai các kế hoạch chống phá Việt Nam; tăng cường chỉ đạo, kích động các thành phần cực đoan trong nước lôi kéo người dân tộc thiểu số tham gia chống chính quyền, đòi "quyền dân tộc tự quyết", "quyền dân tộc bản địa" nhằm "ly khai, tự trị", phục hồi Fulro, "Tin lành Đề ga", quốc tế hóa vấn đề người Mông, Khmer và kích động thành lập "Nhà nước Mông" tại Tây Bắc, "Nhà nước Đề ga" tại Tây Nguyên, "Nhà nước Khmer" tại Nam Bộ.

Nhằm phục vụ cho thủ đoạn trên các cá nhân, tổ chức cực đoan bên ngoài đã tiến hành phổ cập kiến thức về xây dựng xã hội dân sự, phân tích các mô hình phong trào xã hội trên thế giới, cách khai thác sơ hở trong quản lý nhà nước; trang bị kỹ năng xây dựng "báo cáo nhân quyền", triển khai các dự án thu hút cộng đồng, lồng ghép nhiều nội dung cổ xúy hoạt động "bất tuân dân sự", kích động tư tưởng đa nguyên, đa đảng, lôi kéo phát triển đạo trái phép, các tổ chức mô hình "công đoàn độc lập"; trợ giúp hỗ trợ xử lý sự cố mạng miễn phí cho số hoạt động nhân quyền của các nhà báo độc lập và các tổ chức xã hội dân sự trong nước; nâng cấp bảo mật các trang web, triệt để lợi dụng sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (AI) để ngụy trang, nhân bản, tán phát hàng loạt bài viết, video tuyên truyền chống phá trên không gian mạng.

3.2. Sự thật không thể phủ nhận về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam

Thủ đoạn của các cá nhân, tổ chức bên ngoài chống phá Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực tôn giáo hiện nay là một phần trong âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Để đối phó với âm mưu, thủ đoạn này, Đảng, Nhà nước đã sử dụng nhiều giải pháp đấu tranh tích cực phù hợp với từng giai đoạn. Trong đó, giải pháp căn cơ, hữu hiệu nhất vẫn là đổi mới, hoàn thiện quan điểm, chính sách tôn giáo phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Đánh giá về thành tựu này, "Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam" được trình bày tại Đại hội XIV, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: "Nhận thức về tín ngưỡng, tôn giáo đã có bước phát triển quan trọng, xác định tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng với dân tộc. Đoàn kết tôn giáo, hòa hợp dân tộc là yêu cầu quan trọng của quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận. Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, T.2, tr.66).

Bức tranh hoạt động tôn giáo cũng như việc bảo đảm quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam qua 40 năm đổi mới cho phép chúng ta khẳng định một cách chắc chắn rằng: Luận điệu xuyên tạc quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam qua rất nhiều thủ đoạn của các thế lực thù địch, cực đoan nói chung, ở bên ngoài nói riêng là sai trái, thiếu khách quan. Điều này thể hiện ở nhiều khía cạnh của chính sách tôn giáo ở Việt Nam cả về mặt lý luận lẫn thực tiễn.

Về mặt lý luận, quan điểm, chính sách tôn giáo hiện hành được bổ sung, hoàn thiện trên tinh thần xem quyền tự do tôn giáo là bộ phận của quyền con người, bảo đảm sự bình đẳng giữa các tôn giáo, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tổ chức tôn giáo trong và ngoài nước hoạt động và phát huy sức mạnh, vai trò, giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực tôn giáo đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trên tinh thần "tốt đời, đẹp đạo". Tinh thần này được thể hiện một cách nhất quán và không ngừng bổ sung, hoàn thiện qua các kỳ đại hội Đảng, Hội nghị Trung ương từ đổi mới đến nay. Tại Đại hội XIV, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: "Bảo đảm, tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của người dân; vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành sống "tốt đời, đẹp đạo", đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước." (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, T.1, tr.124-125).

Trên cơ sở quan điểm của Đảng và yêu cầu của thực tiễn, chính sách tôn giáo ngày càng được bổ sung, hoàn thiện trên tinh thần ngày càng bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng tôn giáo của người dân. Gần đây, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo vừa được Quốc hội thông qua ngày 23 tháng 4 năm

2026 trên cơ sở điều chỉnh, bổ sung Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Liên quan đến trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo đảm thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, điều 4, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo khẳng định: "1. Tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; bảo đảm các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật; 2. Tôn trọng, bảo vệ giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tín ngưỡng, tôn giáo, truyền thống thờ cúng tổ tiên, tôn vinh người có công với đất nước, với cộng đồng dân cư, đáp ứng nhu cầu tinh thần của nhân dân; 3. Bảo hộ cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo và tài sản hợp pháp thuộc cơ sở tín ngưỡng, tài sản hợp pháp của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; 4. Khuyến khích và tạo điều kiện phát huy nguồn lực của tín ngưỡng, tôn giáo phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; 5. Quản lý nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải bảo đảm tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo Hiến pháp, pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên" (Quốc hội, 2026).

Về mặt thực tiễn, đến nay, tổng số tổ chức tôn giáo được công nhận là 39 tổ chức; 01 tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo (Bộ Dân tộc và Tôn giáo, 2025); có hàng nghìn nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (trong đó có các nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam).

Về hoạt động xuất bản, từ năm 2018 đến năm 2024, Nhà Xuất bản tôn giáo đã cấp quyết định xuất bản cho 4.364 xuất bản phẩm với trên 14.277.290 triệu bản in. Nhiều ấn phẩm kinh sách được in bằng ngôn ngữ Anh, Pháp, tiếng dân tộc thiểu số. Kinh sách của các tổ chức tôn giáo đã được phép xuất bản bằng 20 thứ tiếng dân tộc (Bộ Dân tộc và Tôn giáo, 2025). Ngoài ra, Bộ Công an đã tổ chức in ấn, xuất bản danh mục hàng chục đầu sách liên quan tôn giáo với hàng nghìn cuốn để đưa vào sử dụng tại thư viện trại giam thuộc Bộ Công an phục vụ cho sinh hoạt tôn giáo của các đối tượng bị giam giữ, tạm giam, tạm giữ, quản thúc.

Về hoạt động đối ngoại tôn giáo, giai đoạn 2018 - 2025, cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở Trung ương đã chấp thuận cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc cử hơn 200 đoàn ra, với số lượng 1.026 chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tham gia hoạt động tôn giáo ở nước ngoài; chấp thuận cho cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mời 289 đoàn tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo, hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo (Bộ Dân tộc và Tôn giáo, 2025).

Ngoài ra, Việt Nam chủ động tham gia nhiều hội nghị, diễn đàn, hội thảo khu vực và quốc tế; chủ trì tổ chức nhiều Hội nghị quốc tế về tôn giáo thu hút hàng trăm quốc gia, tổ chức quốc tế tham dự. Hiện nay, Việt Nam đang là thành viên của Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc (UNHRC) nhiệm kỳ thứ 3 (2026 - 2028) (trước đó Việt Nam đã tham gia 2 nhiệm kỳ (2014 - 2016; 2023 - 2025). Đặc biệt, trong mối quan hệ với Vatican, qua nhiều cuộc đàm phán các cấp, đến nay, Vatican đã đặt Văn phòng đại diện thường trú của Toà thánh tại Việt Nam.

Về việc tham gia của tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành vào các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Quốc hội khóa XV có 5 đại biểu là chức sắc, nhà tu hành tôn giáo, trong đó 4 đại biểu Phật giáo, 1 đại biểu Công giáo. Ở các tỉnh, thành phố có trên 10 nghìn chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo là đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (BTGCP, 2022). Quốc hội khoá XVI có 6 đại biểu là chức sắc, nhà tu hành tôn giáo. Ngoài ra, hàng chục ngàn tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành tham gia Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên ở Trung ương và địa phương.

Về giải quyết vấn đề đất đai tôn giáo, xây dựng, sửa chữa, trùng tu cơ sở thờ tự: Nhà nước luôn tạo mọi điều kiện để giải quyết vấn đề đất đai tôn giáo. Theo quy định hiện hành, việc cấp đất phục vụ cho hoạt động tôn giáo không phải đóng thuế sử dụng đất cho Nhà nước. Quy hoạch đất tôn giáo là một trong những yêu cầu bắt buộc trong quy hoạch phát triển của các địa phương. Tính đến nay, cả nước có 117.889.259/161.243.154 m2 (73,1%) đất tôn giáo đang sử dụng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bộ Dân tộc và Tôn giáo, 2025). Ngoài ra, Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức tôn giáo xây dựng, sửa chữa, trùng tu cơ sở thờ tự, đáp ứng nhu cầu thực hành đức tin của người dân, tín đồ,

chức sắc, chức việc, nhà tu hành.

Một trong những vấn đề được các cá nhân, tổ chức ở bên ngoài lợi dụng để xuyên tạc về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam là sinh hoạt tôn giáo của đồng bào dân tộc thiểu số. Liên quan đến vấn đề này, hiện nay cả nước có khoảng 2,8 triệu người dân tộc thiểu số theo tôn giáo (chiếm khoảng 20% dân số là người dân tộc thiểu số) chính sách của Việt Nam là bảo đảm quyền tự do theo hoặc không theo tôn giáo của tất cả mọi người, không phân biệt thành phần dân tộc. Trên thực tế, nhà nước tạo mọi điều kiện để cộng đồng các dân tộc thực hành đức tin của mình nhất là cấp đất, xây dựng, sửa chữa cơ sở thờ tự của đồng bào người Chăm theo Islam, Bàlamôn, Bàni; cộng đồng người Khmer theo Phật giáo Nam tông. Kinh sách của các tổ chức tôn giáo hiện nay được xuất bản không chỉ tiếng Việt mà cả tiếng dân tộc (đến nay 13 thứ tiếng dân tộc). Tạo điều kiện thuận lợi để các điểm nhóm Tin lành sinh hoạt trong khu vực đồng bào dân tộc thiểu số và các điểm nhóm đủ điều kiện được cấp đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

Như vậy, khái quát một số vấn đề liên quan đến sinh hoạt tôn giáo ở Việt Nam để khẳng định một điều chắc chắn và khách quan rằng: Luận điệu xuyên tạc về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam là hoàn toàn bịa đặt, thiếu khách quan, toàn diện. Những thông tin mà các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài có được về tình hình tôn giáo ở Việt Nam và dựa vào đó để vu cáo nhà nhà nước vi phạm quyền tự do tôn giáo là không chính xác do việc thu thập thông tin từ các cá nhân, tổ chức cực đoan, chống đối, bất mãn, thiếu thiện chí hoặc các thông tin vụn vặt không mang tính đại diện, chưa đủ cơ sở để khẳng định nguyên nhân của những vấn đề này.

Liên quan đến luận điệu xuyên tạc về việc vi phạm quyền tự do tôn giáo của Việt Nam thông qua việc xử lý, quản thúc các thành phần chống đối nhà nước cần phải khẳng định rằng: Quyền tự do tôn giáo là bộ phận của quyền con người nhưng không mang tính tuyệt đối mà có giới hạn. Điều này được khẳng định trong các Công ước quốc tế về quyền con người. Tại khoản 2, điều 18, Công ước quốc tế về Quyền dân sự và chính trị ghi rõ: "Quyền tự do bày tỏ tôn giáo hoặc tín ngưỡng chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật và khi sự giới hạn đó là cần thiết để bảo vệ an ninh, trật tự công cộng, sức khoẻ hoặc đạo đức xã hội, hoặc để bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của người khác" (Liên Hiệp quốc, 1976). Liên quan đến vấn đề này, điều 7, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được Quốc hội khoá XVI thông qua năm 2026 quy định "các hành vi bị nghiêm cấm" phù hợp với thực tiễn Việt Nam và luật pháp quốc tế. Những quy định này là cơ sở để xử lý các hành vi vi phạm trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo. Điều này cũng có nghĩa rằng, việc quản thúc, xử lý các đối tượng được nêu trong các "báo cáo" của cá nhân, tổ chức ở bên ngoài do vi phạm các quy định (nhất là liên quan đến hành vi xâm phạm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia; chia rẽ dân tộc; chia rẽ tôn giáo; sử dụng không gian mạng để vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo) không vi phạm đến việc thực hiện quyền tự do tôn giáo.

Hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch nói chung là thủ đoạn mang tính thường xuyên với ý đồ là chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Việt Nam, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội… Để đối phó với các hoạt động này, Đảng, Nhà nước, các cơ quan chức năng đã sử dụng nhiều biện pháp phòng, chống tuỳ theo từng giai đoạn, từng đối tượng và các hành vi tương ứng.

Đối với hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước của các cá nhân, tổ chức bên ngoài, Việt Nam cũng sử dụng nhiều biện pháp để đối phó. Các biện pháp này mang vừa mang tính toàn diện, vừa mang tính đặc thù phù hợp với từng hoạt động và từng loại đối tượng khác nhau. Cụ thể: Một mặt, Việt Nam không ngừng hoàn thiện hệ thống chính sách, luật pháp về tín ngưỡng, tôn giáo nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân, bảo đảm và bảo hộ quyền tự do tôn giáo phù hợp với luật pháp quốc tế và yêu cầu đặt ra từ thực tiễn. Mặt khác, các cơ quan chức năng tuỳ theo chức năng, nhiệm vụ của mình để đưa ra các biện pháp cụ thể đối với từng hình thức hoạt động của các đối tượng cực đoan như: Chủ động phản hồi chính thức, phản biện các thông tin sai trái, cung cấp các bằng chứng chứng minh về việc bảo đảm quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam; đẩy mạnh tuyên truyền về thành tựu nổi bật của đất nước, nhất là trên lĩnh vực quyền con người, tôn giáo, dân tộc; phối hợp các ban, ngành, thông qua người có ảnh hưởng trên không gian mạng (KOL) lan tỏa trên mạng xã hội các giá trị tích cực;

chủ động đề xuất khởi tố vụ án, khởi tố bị can, xác định tội danh, thời điểm bắt, xét xử, mức độ xử lý các đối tượng vi phạm pháp luật đảm bảo trình tự tố tụng, yêu cầu chính trị, đối ngoại; chủ động rà soát, đề xuất xem xét tha tù, đặc xá, cho xuất cảnh, định cư nước ngoài đối với một số đối tượng đang thi hành án nhằm giải tỏa sức ép; cho phép đoàn đối thoại nhân quyền Mỹ, EU đi thăm một số đối tượng, cơ sở giáo dục, chữa bệnh, trại giam, qua đó tuyên truyền về chính sách liên quan đến quyền con người của Việt Nam; chủ động triển khai nhiều đề án, kế hoạch, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa hoạt động của các tổ chức, cá nhân phản động "vận động nghị trường", móc nối trong ngoài, lợi dụng không gian mạng, lợi dụng vấn đề nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để chống phá…

Trong bối cảnh mới, thủ đoạn lợi dụng tôn giáo của các cá nhân, tổ chức cực đoan, thù địch, phản động ở bên ngoài ngày càng phức tạp, quyết liệt, tinh vi. Vì vậy, việc nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống hiện nay cần tiếp tục theo một số định hướng sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng của đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo ở các ngành, các cấp phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và chính quyền địa phương 2 cấp. Trong đó, chú ý đến bồi dưỡng nghiệp vụ công nghệ thông tin, công nghệ AI giúp cho đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp xã, phường nhận diện rõ các hành vi của các đối tượng thù địch trên không gian mạng và có kỹ năng, nghiệp vụ đấu tranh, phản bác thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Thứ hai, mở rộng việc điều tra, thu thập thông tin, xử lý một cách công khai các đối tượng phản động lưu vong ở nước ngoài, các cá nhân trong nước có liên quan tới các tổ chức, cá nhân phản động, cực đoan ở bên ngoài nhằm thể hiện quan điểm, lập trường, thái độ của Việt Nam với đối tượng này phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam. Đồng thời, giúp cho các cá nhân, tổ chức quốc tế ở bên ngoài nhận diện rõ bản chất của đối tượng trong việc sử dụng để lấy ý kiến, thu thập thông tin.

Thứ ba, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tôn giáo được công nhận ở trong và ngoài nước trong việc đấu tranh chống các luận điệu, thủ đoạn xuyên tạc của các cá nhân, tổ chức bên ngoài về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam. Ngoài các diễn đàn quốc tế chính thức, các tổ chức tôn giáo trong và ngoài nước chủ động, tích cực hơn nữa trong việc phản bác, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc trên không gian mạng nhằm phản ánh khách quan về tình hình hoạt động tôn giáo cũng như việc bảo đảm quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam.

Thứ tư, tận dụng vai trò là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp quốc, tăng cường sự hiện diện của Việt Nam trong các cơ chế đa phương, đẩy mạnh hợp tác quốc tế để thông tin chính sách, pháp luật và các thành tựu của Việt Nam về dân tộc, quyền tự do tôn giáo, qua đó hạn chế các luận điệu "đánh giá phiến diện" của Mỹ, phương Tây, các cơ quan, tổ chức quốc tế, cá nhân, tổ chức phản động người Việt lưu vong; phối hợp với các quốc gia có hoàn cảnh tương đồng để đề xuất cơ chế đồng bảo trợ các nội dung phù hợp tại các diễn đàn liên quan.

4. Kết luận

Hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá công cuộc xây dựng đất nước của các cá nhân, tổ chức cực đoan, phản động ở bên ngoài là khía cạnh trong âm mưu "diễn biến hoà bình" của thế lực thù địch. Nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống các thủ đoạn này đòi hỏi phải triển khai nhiều giải pháp đồng bộ của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan. Trong đó, biện pháp quan trọng, hiệu quả nhất vẫn là việc không ngừng hoàn thiện chính sách tôn giáo cả về mặt lý luận và thực tiễn trên tinh thần bảo đảm quyền tự do tôn giáo phù hợp với bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế của Việt Nam trong kỷ nguyên mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Dân tộc và tôn giáo, *Báo cáo tổng kết việc thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo*, Hà Nội, 2025.

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ban Tôn giáo Chính phủ. *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*. Nxb. Tôn giáo, H. 2022.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. T.1 + 2, H.2026.

3. Hiến pháp Việt Nam năm 1946, 1959, 1980, 1992. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội, 1995.

4. Liên Hiệp quốc. *Công ước quốc tế về quyền dân sự và chính trị*. 1976.

5. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. *Luật số 07/2026/QH16*. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

6. Nguyễn Công Trí. *Phản bác sự xuyên tạc quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học chính trị. số 6/2024.

7. Nguyễn Thanh Xuân. *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, H.2020.